

Số: 109/QĐ-SYT

Sóc Trăng, ngày 10 tháng 10 năm 2013

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và công nghệ cấp cơ sở ngành Y tế tỉnh Sóc Trăng

SỞ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ TỈNH SÓC TRĂNG
Số: 1382/
ĐẾN Ngày: 11/10
2013
Chuyển:

GIÁM ĐỐC SỞ Y TẾ TỈNH SÓC TRĂNG

Căn cứ Quyết định số 160/QĐ-UBND ngày 05 tháng 08 năm 2008 của Chủ tịch UBND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế, tỉnh Sóc Trăng;

Căn cứ Quyết định số 07/2013/QĐ-UBND ngày 04/3/2013 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành quy định về quản lý hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng;

Theo đề nghị của Trưởng Phòng Nghiệp vụ Y, Sở Y tế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và công nghệ cấp cơ sở ngành Y tế tỉnh Sóc Trăng.

Điều 2. Chánh Văn phòng, Trưởng các phòng chức năng, Thanh tra Sở Y tế, các đơn vị trực thuộc, các thành viên Hội đồng Khoa học và công nghệ cấp cơ sở ngành Y tế tỉnh Sóc Trăng căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký.

Quyết định này thay thế Quyết định số 46/QĐ-SYT ngày 11 tháng 8 năm 2009 của Giám đốc Sở Y tế về việc ban hành Quy chế về tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ ngành y tế tỉnh Sóc Trăng.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- UBND tỉnh;
- Sở KHCN;
- Phòng Y tế huyện/TX, TP;
- Lưu: VP; NVY.



BS. Trương Hoài Phong

QUY CHẾ**Về tổ chức và hoạt động của Hội đồng khoa học và công nghệ
cấp cơ sở ngành y tế tỉnh Sóc Trăng**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 109/QĐ-SYT ngày 10/10/2013 của Giám đốc Sở Y tế)

Chương I**Chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Hội đồng**

Điều 1: Hội đồng khoa học và công nghệ cấp cơ sở ngành Y tế tỉnh Sóc Trăng (sau đây viết tắt là Hội đồng) là tổ chức tư vấn cho Giám đốc Sở Y tế về công tác khoa học và công nghệ của ngành Y tế.

Điều 2: Hội đồng có chức năng, nhiệm vụ như sau:

1. Xét duyệt những sáng kiến Khoa học và công nghệ (KH&CN) cấp cơ sở của các cá nhân, đơn vị trực thuộc Sở Y tế.

2. Tư vấn xác định nhiệm vụ Khoa học và công nghệ triển khai thực hiện trong lĩnh vực y tế; phương hướng phát triển Khoa học và công nghệ; nhiệm vụ, nội dung chủ yếu của kế hoạch Khoa học và công nghệ và giải pháp xây dựng, phát triển tiềm lực Khoa học và công nghệ của ngành y tế.

3. Kiến nghị Giám đốc Sở Y tế khen thưởng các tổ chức, cá nhân có nhiệm vụ Khoa học và công nghệ, giải pháp kỹ thuật được ứng dụng mang lại hiệu quả kinh tế - xã hội trong các lĩnh vực chăm sóc sức khỏe nhân dân.

4. Thực hiện các nhiệm vụ khác có liên quan đến sự phát triển Khoa học và công nghệ của ngành y tế.

Điều 3: Hội đồng có các quyền hạn và trách nhiệm sau:

1. Được tham dự các cuộc họp thảo luận về phương hướng và kế hoạch phát triển của ngành Y tế.

2. Được cung cấp các tài liệu và đến các cơ sở y tế trong tỉnh nghiên cứu tình hình thực tế có liên quan trực tiếp đến việc thực hiện nhiệm vụ quy định tại Điều 2 của Quy chế này.

3. Được đảm bảo các điều kiện cần thiết và các chế độ qui định để thực hiện tốt nhiệm vụ của Hội đồng.

4. Chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Y tế về các ý kiến tư vấn và kiến nghị của mình.

Chương II

Tổ chức của Hội đồng

Điều 4: Thành phần Hội đồng gồm có:

1. Chủ tịch Hội đồng; Phó chủ tịch Hội đồng; Thư ký Hội đồng và các Ủy viên Hội đồng.

Ban thường trực của Hội đồng gồm Chủ tịch, Phó Chủ tịch và Thư ký Hội đồng,

Bộ phận quản lý KH&CN của Sở Y tế đặt tại Phòng Nghiệp vụ Y, có nhiệm vụ quản lý hoạt động KH&CN của ngành Y tế; là đầu mối trình Giám đốc Sở phê duyệt các nhiệm vụ KH&CN hàng năm.

Điều 5: Ban thường trực Hội đồng có nhiệm vụ:

1. Chuẩn bị nội dung, chương trình làm việc của các kỳ họp Hội đồng.

2. Quyết định danh sách các đại biểu tham gia các kỳ họp hoặc các hoạt động của Hội đồng.

3. Giải quyết các công việc giữa 2 kỳ họp Hội đồng.

Điều 6: Chủ tịch Hội đồng là Phó Giám đốc Sở Y tế phụ trách công tác khoa học và công nghệ. Chủ tịch Hội đồng có nhiệm vụ:

1. Chỉ đạo, điều hành hoạt động của Hội đồng.

2. Chỉ đạo Ban thường trực Hội đồng chuẩn bị các tài liệu cần thiết về các vấn đề sẽ đưa ra thảo luận tại các kỳ họp Hội đồng; duyệt các báo cáo tài liệu trước khi đưa ra Hội đồng;

3. Thực hiện các chế độ qui định và đảm bảo các điều kiện cho hoạt động của Hội đồng;

4. Triệu tập và chủ trì các kỳ họp của Ban thường trực và toàn thể Hội đồng.

5. Trong thời gian vắng mặt Chủ tịch uỷ quyền cho Phó Chủ tịch giải quyết các công việc của Hội đồng.

Điều 7: Phó Chủ tịch Hội đồng và Thư ký Hội đồng

1. Phó chủ tịch Hội đồng do Giám đốc Sở Y tế quyết định trên cơ sở đề nghị của Trưởng Phòng Tổ chức cán bộ Sở Y tế. Phó chủ tịch Hội đồng phụ trách các công việc do Chủ tịch hội đồng phân công.

2. Thư ký Hội đồng có các nhiệm vụ chủ yếu sau:

a) Soạn thảo kế hoạch hoạt động của hội đồng; chương trình làm việc và báo cáo đưa ra thảo luận ở các kỳ họp của Ban Thường trực và của Hội đồng;

b) Giải quyết các công việc của Hội đồng giữa 2 kỳ họp của Ban Thường trực;

c) Tham mưu cho Giám đốc Sở Y tế thành lập các Hội đồng chuyên ngành xét duyệt thông qua đề cương và nghiệm thu các đề tài, nhiệm vụ KH&CN;

d) Được đề nghị sử dụng cơ sở, trang thiết bị của văn phòng để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Hội đồng.

Điều 8: Ủy viên Hội đồng

Ủy viên Hội đồng gồm các cán bộ công tác ở các Phòng chức năng Sở Y tế và của các đơn vị trực thuộc ngành Y tế, là các cá nhân có chuyên môn phù hợp, có tinh

thần trách nhiệm, có kinh nghiệm và năng lực trong công tác quản lý KH&CN, nghiên cứu khoa học và ứng dụng công nghệ.

Tổng số Ủy viên Hội đồng sẽ do Giám đốc Sở Y tế quyết định tùy theo yêu cầu, điều kiện cụ thể của ngành Y tế.

Điều 9: Ủy viên Hội đồng có nhiệm vụ:

1. Tham gia đầy đủ các kỳ họp và các hoạt động của Hội đồng.
2. Nghiên cứu trước tài liệu để đóng góp ý kiến về những vấn đề sẽ đưa ra thảo luận ở Hội đồng.
3. Giữ gìn tài liệu và số liệu theo quy định về bảo mật của nhà nước.

Ủy viên Hội đồng có quyền hạn:

1. Được cung cấp những thông tin cần thiết về các vấn đề có liên quan tới các kỳ họp và các hoạt động của Hội đồng.
2. Kiến nghị thảo luận những vấn đề thuộc nhiệm vụ của Hội đồng.
3. Trong trường hợp cần thiết có thể được đến xem xét tại chỗ những vấn đề có liên quan đến công việc của Hội đồng.
4. Được dành một số thời gian trong giờ chính quyền để thực hiện những nhiệm vụ của Hội đồng giao. Việc hoàn thành công việc của Hội đồng được ghi nhận như việc hoàn thành kế hoạch công tác cá nhân do đơn vị phân công.

Điều 10: Nhiệm kỳ công tác của Hội đồng là 5 năm. Việc bổ nhiệm, thay đổi thành viên Hội đồng do Giám đốc Sở Y tế quyết định.

- Những Ủy viên có thành tích trong các hoạt động sẽ được Hội đồng đề nghị Giám đốc Sở Y tế khen thưởng.

- Những Ủy viên thành viên không còn đủ điều kiện để thực hiện nhiệm vụ hoặc không thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đã quy định sẽ do Hội đồng đề nghị Trưởng Phòng Tổ chức Sở Y tế trình Giám đốc miễn nhiệm.

Chương III

Phương thức hoạt động và quan hệ công tác của Hội đồng.

Điều 11: Các thành viên của Hội đồng hoạt động mang tính cá nhân của người làm công tác khoa học, không đại diện cho cơ quan hoặc các tổ chức nơi mình công tác và chịu trách nhiệm về các ý kiến tư vấn của mình.

Điều 12: Hội đồng họp định kỳ 6 tháng một lần, khi cần thiết Hội đồng có thể họp bất thường, Hội đồng được sử dụng thời gian chính quyền để tổ chức các kỳ họp của mình.

Điều 13: Ban thường trực Hội đồng có nhiệm vụ chuẩn bị tài liệu về những vấn đề sẽ đưa ra thảo luận ở Hội đồng và chuyển đến các Ủy viên Hội đồng trước khi họp từ 3 - 5 ngày. Tài liệu của các kỳ họp bất thường phải chuyển đến các Ủy viên Hội đồng chậm nhất là 1 ngày trước kỳ họp.

Điều 14: Các phiên họp của Hội đồng phải có ít nhất 2/3 tổng số thành viên chính thức của Hội đồng tham dự.

Khi cần thiết, Chủ tịch Hội đồng có thể tổ chức họp mở rộng với sự tham gia của đại diện chính quyền, đại diện của một số cơ quan đơn vị trong và ngoài ngành y tế và một số nhà khoa học có uy tín. Các đại biểu này không tham gia biểu quyết về những vấn đề thảo luận tại Hội đồng.

Điều 15: Hội đồng làm việc theo nguyên tắc dân chủ, thảo luận công khai và quyết định theo đa số bằng biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín. Trường hợp kết quả biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín ngang nhau thì ý kiến quyết định của Hội đồng thuộc bên có ý kiến của người chủ trì phiên họp. Ý kiến bằng văn bản của các thành viên vắng mặt chỉ có giá trị tham khảo. Mọi ý kiến phát biểu và kiến nghị của từng Ủy viên Hội đồng phải ghi đầy đủ trong biên bản có chữ ký của người chủ trì và của Ủy viên Thường trực kiêm thư ký. Biên bản họp Hội đồng được gửi cho Giám đốc Sở Y tế, các Sở, ngành có liên quan và nộp lưu trữ.

Điều 16: Trong thời gian 10 ngày làm việc sau khi nhận được các kiến nghị của Hội đồng, Giám đốc Sở Y tế trả lời cho Hội đồng biết ý kiến của mình về các kiến nghị của Hội đồng hoặc đề nghị Hội đồng thảo luận thêm.

Điều 17: Kinh phí hoạt động

1. Chi phí cho hoạt động của Hội đồng được lấy từ kinh phí sự nghiệp khoa học và công nghệ của ngành.

2. Nội dung và mức chi cho hoạt động của Hội đồng thực hiện theo Quyết định số 03/2008/QĐ-UBND ngày 01/02/2008 của UBND tỉnh Sóc Trăng về việc ban hành định mức xây dựng và phân bổ dự toán kinh phí quản lý và thực hiện các đề tài, dự án khoa học công nghệ có sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Sóc Trăng.

Chương IV **Tổ chức thực hiện**

Điều 18:

1. Phòng Nghiệp vụ Y Sở Y tế có trách nhiệm triển khai cho các thành viên Hội đồng và các đơn vị trực thuộc, các cơ quan có liên quan thực hiện Quy chế này.

2. Hội đồng KH&CN cấp cơ sở ngành y tế, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có những vướng mắc hoặc vấn đề mới phát sinh, các đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan đề xuất bằng văn bản gửi về Sở Bộ phận Quản lý KH&CN Sở Y tế để tổng hợp, trình Giám đốc Sở Y tế sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

GIÁM ĐỐC



BS. Trương Hoài Phong